

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở và công viên cây xanh thuộc
khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ các Quyết định: số 1826/QĐ-UBND ngày 03/6/2013, số 4320/QĐ-UBND ngày 28/10/2015, số 1619/QĐ-UBND ngày 17/5/2017, số 3223/QĐ-UBND ngày 27/8/2018, số 3606/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở và công viên cây xanh thuộc khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3774/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về phê duyệt quyết toán hạng mục công trình hoàn thành: Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở và công viên cây xanh thuộc Khu đô thị Nam Thành phố Thanh Hóa (giai đoạn II);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6609/STC-ĐT ngày 18/11/2022, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành, dự án Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở và công viên cây xanh thuộc Khu đô thị Nam Thành phố Thanh Hóa ngày 18/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở và công viên cây xanh thuộc khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa.

- Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa.
- Địa điểm đầu tư: Tại phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa.
- Thời gian: Khởi công tháng 6/2013; hoàn thành tháng 7/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Nghìn đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	491.847.523	480.491.066
1. Xây dựng + Thiết bị	352.600.722	345.621.825
2. Quản lý dự án	4.010.008	3.417.219
3. Tư vấn đầu tư	16.600.508	14.434.547
4. Chi phí khác	24.341.339	23.204.785
5. Chi phí bồi thường GPMB	94.294.946	93.812.690

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Nghìn đồng

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	491.847.523	480.491.066	454.121.292	26.369.774
Nguồn khai thác quỹ đất của dự án	491.847.523	480.491.066	454.121.292	26.369.774

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	21.470.710		459.020.356	
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	21.470.710		459.020.356	
2- Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số:	480.491.066	
Nguồn khai thác quỹ đất của dự án	480.491.066	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm lập báo cáo quyết toán:

Các khoản phải trả: 26.369.774.000 đồng; trong đó:

- UBND Thành phố Thanh Hóa: 107.755.000 đồng;
- Tổng Công ty Xây dựng Thanh Hóa - Công ty CP: 10.231.524.000 đồng;
- Công ty CP vật liệu xây dựng Hùng Cường: 9.192.827.000 đồng;
- Công ty CP tư vấn và xây lắp Thành Đạt: 2.031.727.000 đồng;
- Công ty CP Xây dựng Tây Âu: 172.546.000 đồng;
- Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa: 2.849.638.000 đồng;
- Công ty CP tư vấn xây dựng và thương mại Đại Việt: 640.590.000 đồng;
- Công ty CP tư vấn và xây dựng Phương Đông: 92.562.000 đồng;
- Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng Thanh Hóa: 13.641.000 đồng;
- Công ty TNHH Đồng Phú: 584.000.000 đồng;
- Lữ đoàn công binh 229 - Quân đoàn 1: 134.014.000 đồng;
- Sở Tài chính Thanh Hóa: 318.950.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1. UBND thành phố Thanh Hóa	422.291.510.000	
<i>Trong đó:</i>		
<i>- Các HMCT đã tiếp nhận tại Quyết định số 3774/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa và số 9213/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa</i>	174.156.965.000	
<i>- HMCT tiếp nhận lần này (giai đoạn 1 của dự án)</i>	248.134.545.000	

2. Công ty CP cấp nước Thanh Hóa	6.458.386.000	
<i>Trong đó:</i>		
- Các HMCT đã tiếp nhận tại Quyết định số 3774/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa	2.585.425.000	
- HMCT tiếp nhận lần này (giai đoạn 1 của dự án)	3.872.961.000	
3. Công ty Điện lực Thanh Hóa	30.270.460.000	
<i>Trong đó:</i>		
- HMCT tiếp nhận lần này (giai đoạn 1 của dự án)	30.270.460.000	
4. Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa	21.470.710.000	
<i>Trong đó:</i>		
- Các HMCT đã tiếp nhận tại Quyết định số 3774/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa	21.470.710.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, Chủ đầu tư (Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa), Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Thanh Hóa; Giám đốc Công ty CP cấp nước Thanh Hóa; Giám đốc Công ty Điện lực Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.(M1d136)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm